



Vocabulary List 单字表

Story Title in the Dim Sum Warriors App:

“Bao Man!” 《包子超人！》

				Do I know this word? 我认识这个词吗?		
				Yes 懂	Maybe 大概懂	No 不懂
1	voice	声音	shēng yīn			
2	a cold	感冒	gǎn mào			
3	superhero	超级英雄	chāo jí yīng xióng			
4	tall	高	gāo			
5	strong	壮	zhuàng			
6	scared	吓跑	xià pǎo			
7	cuddly	好抱	hǎo bào			
8	ordinary	普通	pǔ tōng			
9	powers	能力	néng lì			
10	high-tech	高科技	gāo kē jì			
11	armor	盔甲	kuī jiǎ			
12	planet	星球	xīng qiú			
13	wonder	神奇	shén qí			
14	wonton	云吞	yún tūn			
15	astonishing	超厉害	chāo lì hài			
16	captain	队长	duì zhǎng			
17	imagine	想想	xiǎng xiǎng			
18	robbing	抢	qiǎng			
19	bank	银行	yín háng			
20	protect	保护	bǎo hù			
21	escaping	逃走	táo zǒu			
22	tickle	搔痒	sāo yǎng			
23	evil ways	坏事	huài shì			
24	amazing	惊奇	jīng qí			
25	caught	抓起来	zhuā qǐ lái			
26	nobody	没人	méi rén			
27	hurt	受伤	shòu shāng			